

Ngày 29/07/2026



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

GIỮA PHIÊN

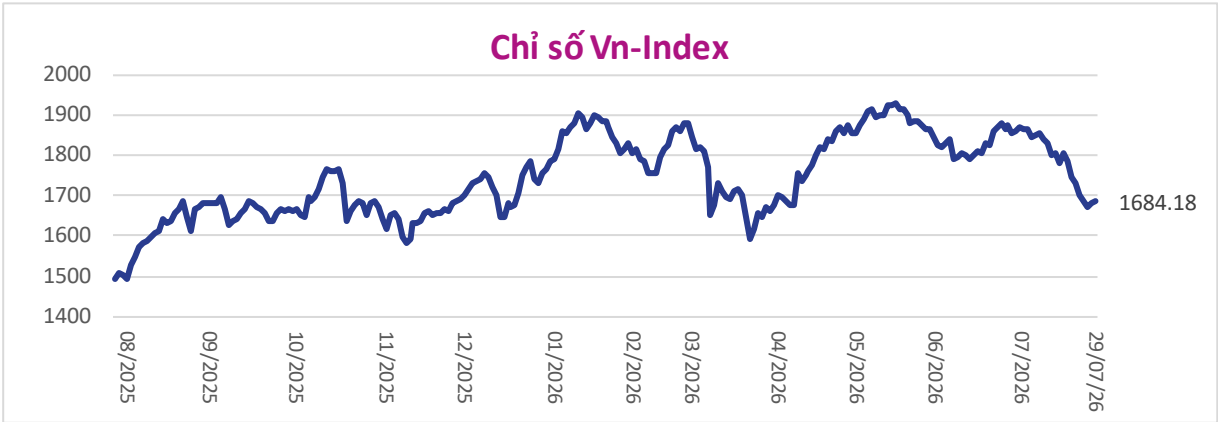


Tổng quan thị trường

1684.18

3.56

0.21%

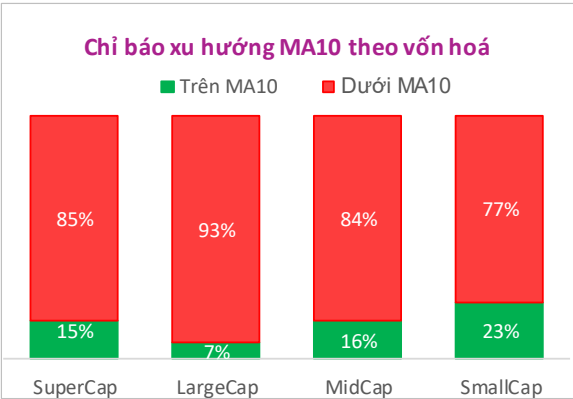


Phiên giao dịch sáng ngày 29/07/2026, chỉ số Vn-Index đang tăng nhẹ, tuy nhiên số lượng mã giảm đang chiếm ưu thế. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 3,56 điểm, nhưng vẫn đang vận động dưới đường trung bình 10 ngày. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VHM(+5,4%), GAS(+1,0%), VNM(+1,2%), trong khi đó mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VPB(-1,2%).

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -11.796 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -92.472 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch sáng nay, khối ngoại đang mua ròng 34 tỷ đồng.

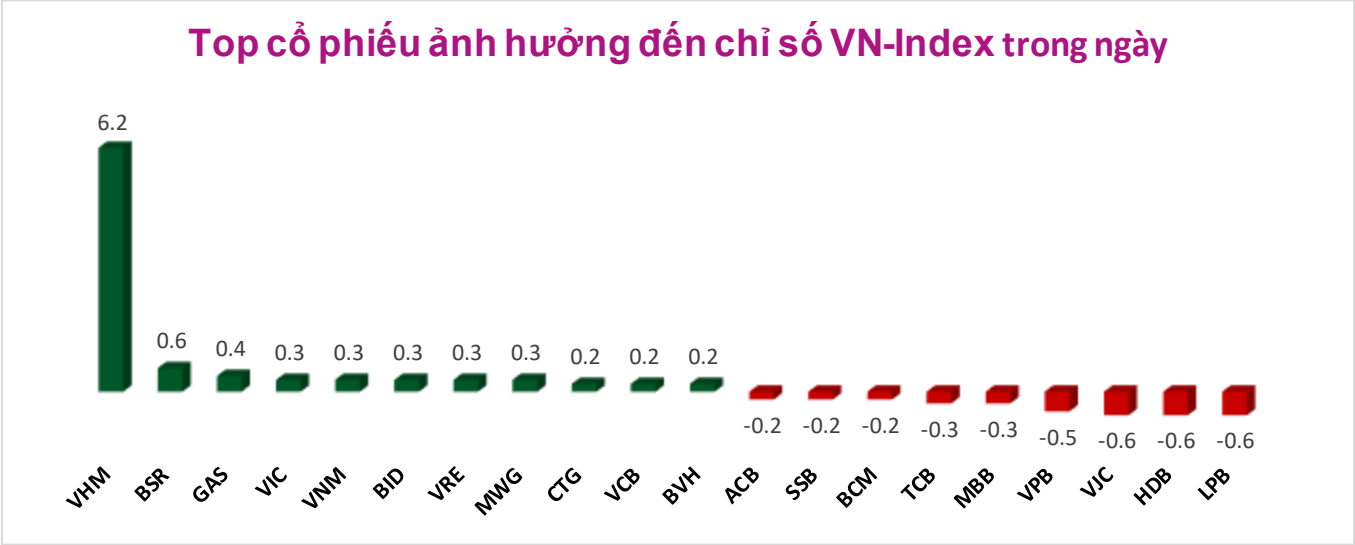
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Ngân hàng ↓	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↓
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản ↓
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường ↓	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

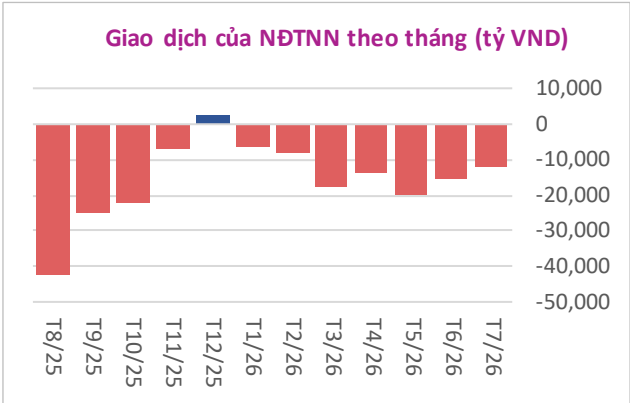
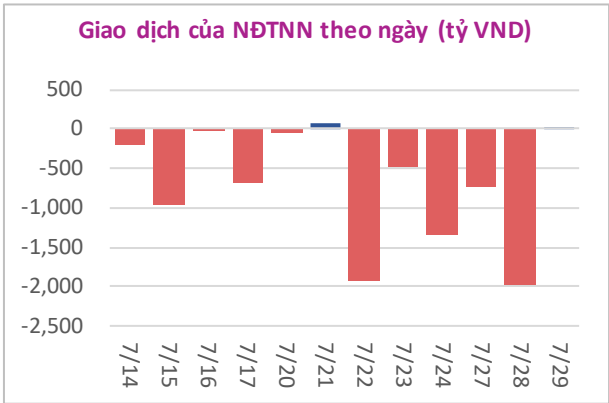


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

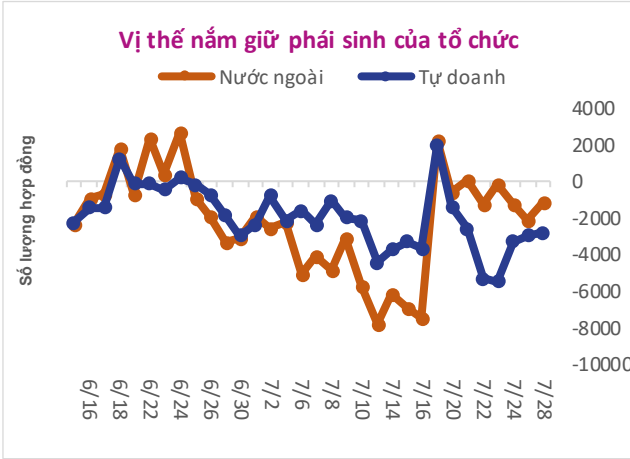
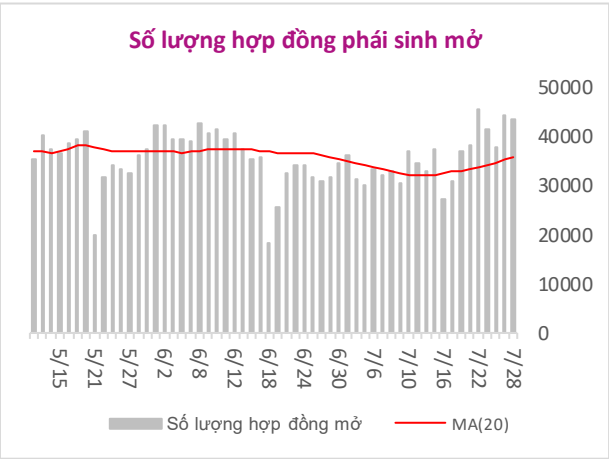
Nhóm dẫn dắt thị trường



Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



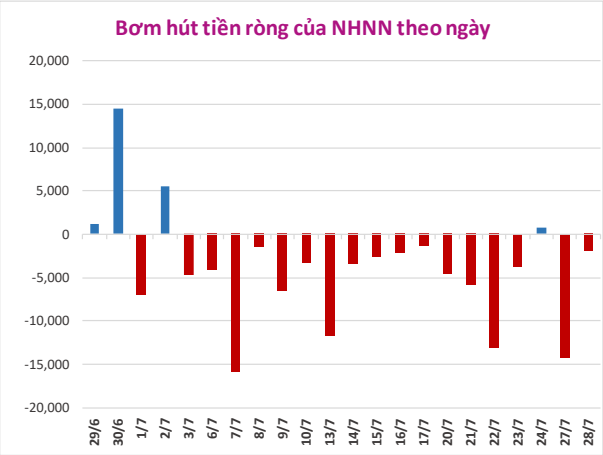
Thị trường phái sinh VN30



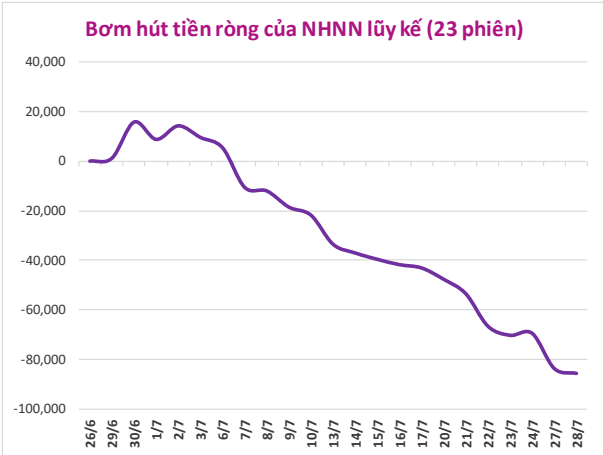
Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Bơm hút tiền ròng của NHNN theo ngày



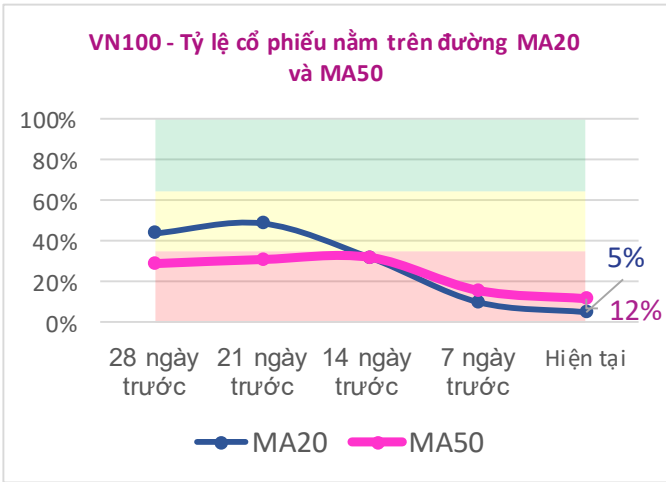
Bơm hút tiền ròng của NHNN lũy kế (23 phiên)



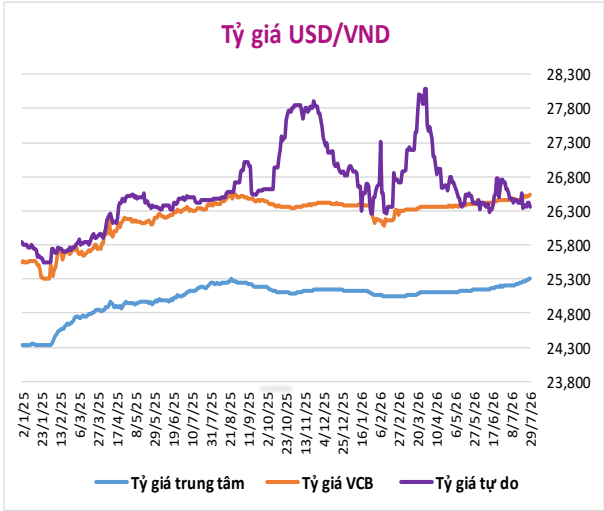
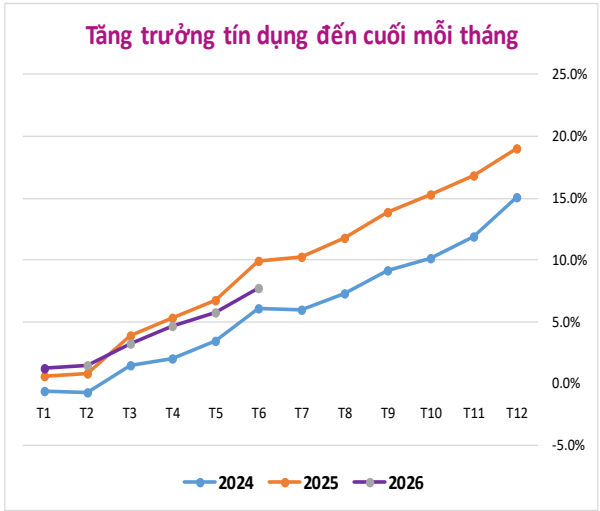
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VIC (+19.6)	VHM (+10.6)	BSR (+2.0)	GAS (+1.7)	HPG (+0.5)
VNM (+0.5)	STB (+0.5)	MSN (+0.4)	SHB (-0.5)	MBB (-0.6)
GVR (-0.6)	FPT (-0.7)	BCM (-0.7)	BID (-0.9)	VJC (-1.0)
LPB (-1.1)	TCB (-1.1)	VPB (-1.2)	HDB (-1.3)	MWG (-1.4)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



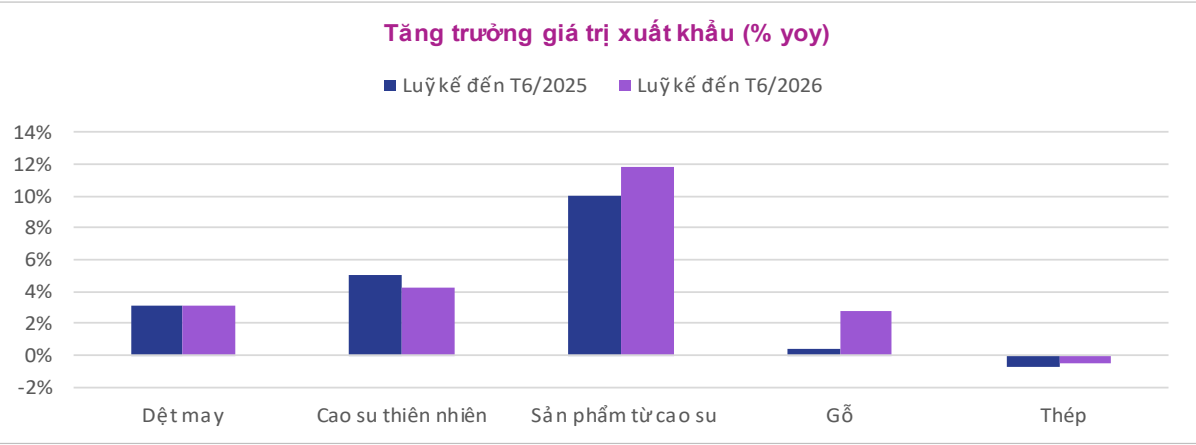
Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá



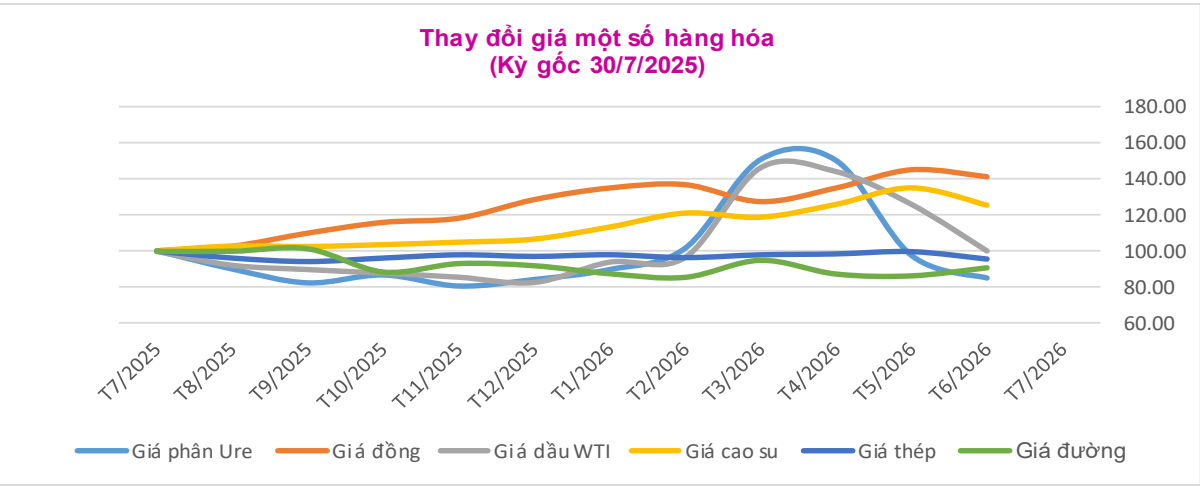
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	04/2026	05/2026	06/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	50.5	52.8	51.8	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, nhưng có phần giảm nhẹ so với tháng trước
Sản xuất công nghiệp (YoY)	9.3%	10.1%	12.7%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	11.8%	14.8%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 6/2026 đạt mức cao nhất kể từ 1/2023
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	22.8%	18.0%	28.1%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao; tháng 6 đạt mức tăng cao nhất trong 5 tháng gần nhất
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	35.7%	33.8%	45.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tăng trưởng mạnh trong tháng 6 và là nhập siêu tháng thứ 7 liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.5%	5.6%	4.7%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng có phần hạ nhiệt so với 2 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.0%	0.1%	0.27%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Tâm điểm của cuộc họp Fed đêm nay: Thị trường tài chính rơi vào trạng thái cực kỳ bất định trước quyết định từ cuộc họp FOMC diễn ra ngày 28–29/7 của Fed. Kịch bản cơ sở từ hầu hết các tổ chức cho rằng Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong đợt này, song công cụ CME FedWatch ghi nhận xác suất tăng 0,25% ngay tháng 7 đạt khoảng 36% và tăng vọt lên 81–82% ở kỳ họp tháng 9. Sự phân hóa này xuất phát từ cách tiếp cận mới của Chủ tịch Kevin Warsh khi từ bỏ việc phát tín hiệu trước (forward guidance), buộc nhà đầu tư phải tự bám sát dữ liệu kinh tế. Dù lạm phát tháng 6 giảm nhiệt xuống 3,5% và việc làm tăng chậm, áp lực lạm phát dịch vụ kéo dài cùng biến số giá dầu tăng do xung đột Trung Đông vẫn khiến Fed lo ngại. Do đó, giới đầu tư đang tập trung theo dõi giọng điệu hawkish của Fed để dự báo lộ trình nâng lãi suất trong các tháng cuối năm. (Nguồn: 24hmoney.vn)



TIN QUỐC TẾ

Houthi phóng tên lửa đạn đạo vào tàu dầu Arab Saudi: Lực lượng Houthi ở Yemen thông báo phóng tên lửa đạn đạo tập kích tàu dầu Ghazal của Arab Saudi trên biển Đỏ do vi phạm lệnh phong tỏa hàng hải, buộc phương tiện này quay đầu. Cơ quan UKMTO xác nhận có nổ nhưng thủy thủ đoàn an toàn và không gây tổn thất môi trường. Houthi tuyên bố sẽ tiếp tục bao vây hàng hải Arab Saudi nhằm đáp trả các biện pháp phong tỏa của Riyadh. Trước đó, Houthi cũng dùng UAV tấn công các cơ sở trên tuyến đường ống dẫn dầu đồng - tây đến cảng Yanbu. Trong khi Arab Saudi bác bỏ cáo buộc phong tỏa Yemen và tuyên bố đánh chặn nhiều UAV ở miền đông, lệnh phong tỏa của Houthi đang đe dọa nghiêm trọng nguồn cung dầu mỏ cùng tuyến đường biển chiến lược của Riyadh giữa lúc căng thẳng Trung Đông leo thang. (Nguồn: vnexpress.net)

Iran bắt ngờ tập kích căn cứ Mỹ, giá dầu thô nhay vọt: Lực lượng Vệ binh Cách mạng Hồi giáo Iran bắt ngờ phóng nhiều tên lửa đạn đạo nhắm vào các lực lượng Mỹ đồn trú tại Trung Đông, nghi là căn cứ ở Jordan, chấm dứt 4 ngày tạm ngừng giao tranh. Bộ Tư lệnh CENTCOM cho biết toàn bộ tên lửa đã bị đánh chặn thành công. Tin tức này ngay lập tức khiến giá dầu thô WTI vọt tăng tới 5%, vượt mốc 83 USD/thùng, trong khi các hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ quay đầu giảm. Vụ tập kích gia tăng áp lực lớn lên Tổng thống Donald Trump giữa lúc ông vừa đe dọa sẽ tái khởi động các đợt không kích nếu hai bên không đạt thỏa thuận hòa bình. Trước đó, Iran cũng bác bỏ đề xuất về tuyến hàng hải qua eo biển Hormuz, khiến nguy cơ leo thang xung đột thêm trầm trọng. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán ghi nhận sự phân hóa rõ rệt giữa các chỉ số chính. Dow Jones dẫn đầu tăng đẩy ấn tượng khi bứt phá 537,24 điểm (+1,03%), vọt lên mức 52.747,32 điểm nhờ sự ủng hộ tích cực từ nhóm cổ phiếu giá trị và tài chính. Ở chiều ngược lại, dòng tiền vào nhóm công nghệ có dấu hiệu hạ nhiệt khiến Nasdaq chịu áp lực điều chỉnh, giảm 55,17 điểm (-0,22%) xuống còn 24.876,91 điểm. Trong khi đó, chỉ số S&P 500 duy trì nhịp tăng nhẹ, cộng thêm 15,60 điểm (+0,21%) để đóng cửa tại 7.428,78 điểm. Nhìn chung, tâm lý nhà đầu tư Mỹ tương đối vững vàng trước sức ép giảm điểm sâu từ các thị trường châu Á, giúp sắc xanh chiếm ưu thế trên diện rộng. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới ghi nhận nhịp đảo chiều phục hồi sau các phiên giảm sâu trước đó. Giá dầu WTI bứt phá lên vùng 82,5 – 83,0 USD/thùng (tăng hơn 3%), trong khi dầu Brent giao dịch nhích lên quanh mức 83,0 – 84,8 USD/thùng. Đà tăng trở lại chủ yếu xuất phát từ tâm lý thận trọng của giới đầu tư trước biến động địa chính trị tại Trung Đông. Dù các cuộc đàm phán giữa Mỹ và Iran liên quan đến cơ chế an ninh cùng mức phí lưu thông qua eo biển Hormuz phát đi một số tín hiệu tích cực, rủi ro gián đoạn nguồn cung năng lượng trong ngắn hạn vẫn chưa hoàn toàn triệt tiêu. Tại thị trường trong nước, giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu tiếp tục giữ nguyên theo bảng giá niêm yết hiện hành của doanh nghiệp, chờ đợi kỳ điều hành giá tiếp theo từ Liên Bộ Công Thương - Tài chính. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng ghi nhận nhịp giảm sâu trên diện rộng khi chịu áp lực lớn từ đà đi xuống của thị trường quốc tế. Trên thị trường thế giới, giá vàng lùi về vùng 4.020 – 4.030 USD/ounce trong bối cảnh đồng USD neo cao và giới đầu tư thận trọng chờ đợi quyết định lãi suất từ Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Hướng ứng xu hướng này, giá vàng trong nước đồng loạt lao dốc mạnh. Cụ thể, giá vàng miếng SJC được điều chỉnh giảm đồng loạt 1,5 triệu đồng/lượng ở cả hai chiều, hiện niêm yết ở mức 137,5 – 141,5 triệu đồng/lượng mua vào – bán ra. Các doanh nghiệp lớn khác như DOJI hay Bảo Tín Minh Châu cũng hạ giá bán ra xuống vùng 141,5 – 142,5 triệu đồng/lượng, qua đó duy trì khoảng cách chênh lệch đáng kể so với giá vàng thế giới quy đổi. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	52747.32	537.24	1.03
S&P 500	7428.78	15.60	0.21
Nasdaq	24876.91	-55.17	-0.22
FTSE100	10871.02	89.27	0.83
Euro Stoxx 50	6297.25	15.04	0.24
DAX	25464.01	102.98	0.41
Nikkei 225	62725.00	-2206.19	-3.40
Shanghai	3813.31	-44.94	-1.16
KOSPI	6023.66	-732.09	-10.84

TIN TRONG NƯỚC

[Cập nhật 29/7] KQKD ngân hàng 6 tháng đầu năm: 4/17 ngân hàng công báo lãi giảm, VPBank tạm giữ vị trí quán quân: Tính đến ngày 29/7, kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm của ngành ngân hàng ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực. Phần lớn các nhà băng báo cáo lợi nhuận tăng trưởng hai chữ số, trong đó có 5 đơn vị tăng trên 60% như BVBank, ABBank, Vietbank, VPBank và PGBank. VPBank hiện tạm giữ vị trí quán quân về lợi nhuận trước thuế hợp nhất với gần 18.900 tỷ đồng, tăng 68% so với cùng kỳ. Theo sau là Techcombank và ACB. Ở chiều ngược lại, 4 ngân hàng ghi nhận lợi nhuận sụt giảm. Đáng chú ý, Saigonbank báo lỗ trong quý II và lợi nhuận lũy kế 6 tháng giảm mạnh 72. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Vi sao người dân 'đổ tiền' vào ngân hàng: Dòng tiền của người dân đang chảy mạnh trở lại hệ thống ngân hàng khi tiền gửi dân cư đạt kỷ lục 10,82 triệu tỷ đồng tính đến cuối tháng 5. Nguyên nhân cốt lõi bắt nguồn từ cuộc đua tăng lãi suất huy động của các ngân hàng—nơi lãi suất thỏa thuận cho các khoản tiền gửi lớn/khách hàng ưu tiên vọt lên tới gần 10%/năm—nhằm đáp ứng thanh khoản khi đà tăng tín dụng vượt tăng trưởng huy động khoảng 2%. Sự hấp dẫn này càng gia tăng khi gửi tiết kiệm trở thành "bến đỗ an toàn" trong bối cảnh các kênh đầu tư thay thế lao dốc mạnh: giá vàng giảm khoảng một phần ba, giá bạc chia đôi từ đỉnh và chứng khoán trải qua nhịp điều chỉnh sâu. Trước sự biến động đầy rủi ro của các tài sản khác, mức sinh lời cao và tính ổn định của tiền gửi ngân hàng đã hoàn toàn chinh phục tâm lý nhà đầu tư. (Nguồn: cafe.f.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản						Chỉ số định giá				Giá thị trường (29/7/26)
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS	P/B	P/E	
			Q3/25 (YoY)	Q4/25 (YoY)	nhuận ròng Q3/25	nhuận ròng Q4/25	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2025 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.21	7.3	22,350
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.28	4.5	16,950
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.69	7.1	50,000
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.43	8.1	35,300
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.22	9.9	148,500
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.06	24.0	24,850
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.63	7.5	56,900
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.26	6.5	29,150
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	3.72	12.8	67,200
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.50	8.3	30,600
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.17	13.6	34,050
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.47	6.5	47,400
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.01	12.9	61,000
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.44	9.5	62,700
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.41	14.1	67,700
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.77	5.3	12,000
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.11	14.22	73,400
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.25	7.92	13,950
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.70	6.19	15,900
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.40	7.21	9,830
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.23	10.39	21,000
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.89	16.58	11,900
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.97	11.61	27,450
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.90	11.64	16,950
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.52	9.45	6,830
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.85	21.67	137,300
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.80	15.12	27,500
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.53	5.05	30,100
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.20	14.68	65,300
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.24	3496.33	35,900
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	2.88	13.52	65,100
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.15	22.29	47,700
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.67	10.56	20,600
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.22	5.25	20,600
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.95	8.32	48,300
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.44	14.28	32,900
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	0.99	12.90	13,150
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.07	9.11	33,900
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.63	9.04	47,300
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.48	23.79	20,600
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.76	4.34	11,300
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	1.94	7.46	47,000
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.28	22.95	72,300
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.12	7.73	28,300
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.76	6.86	16,600
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.08	8.61	74,600
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	1.99	12.87	54,200
48	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.52	3.94	10,500
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.21	8.35	54,000
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.85	33.38	119,800
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.65	13.39	60,300
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.07	7.92	24,300
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.03	13.16	44,050

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Cập nhật giá hàng hoá

Chỉ số	Giá	+/- 15 ngày	+/- 30 ngày	+/- Định 1 tháng	+/- Đáy 1 tháng
BTC	65062.92(+579)	+1,668	-840	-1,374	+6,265
Giá dầu WTI	92.19(-3)	+6	+2	0	+24
Giá gas châu Âu	61.81(+2)	+10	+18	-1	+21
Giá vàng	4049.77(-44)	-47	-231	-210	+74
Giá đồng	6.31(-0)	+0	-0	-0	+0
Giá đường	14.69(-0)	-1	+0	-1	+1
Giá phân Ure	452(+5)	+40	+77	0	+94
Giá thép	3063(-12)	-33	-37	-68	+25
Giá quặng sắt (62%Fe)	98.47(-0)	-1	-3	-3	+0
Giá than	130.75(-0)	+1	-14	-13	+3
Giá đậu tương	1237.5(+3)	+17	+80	-9	+129
Giá ngô	464(+7)	+24	+38	0	+62
Giá nhựa Polyvinyl	4614(-45)	+5	-132	-30	+275
Giá cước vận tải khô BDI	2725(-32)	-207	+11	-235	+235
Giá cước vận tải container (Drewry)	4374(0)	-156	+825	-265	+825
DXY	101.38(-0)	+0	+1	-0	+1
Giá cao su	218.4(+1)	+1	-14	-13	+10
Phốt pho vàng	26829.33(0)	+367	-7,967	-7,967	+667
Ure(Sunsir)	1757.5(0)	-38	-48	-86	0
H2SO4	2112.5(0)	-20	-125	-105	+20
HRC(Sunsir)	3310(-20)	-8	-102	-86	+16
Iron Ore (Sunsir)	713(+0)	-3	-28	-24	+4
Cao su thiên nhiên (Sunsir)	16933.33(-17)	-108	-1,150	-967	+258
PVC(Sunsir)	4483(-2)	+15	-72	-102	+218
Rebar	3077(-5)	-26	-120	-111	+10
Cautic soda	643(0)	0	-17	-27	0

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.